

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số:
101/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Chị Trần Thu H, sinh năm 1983;

Nơi cư trú và thường trú: Số 12, Ngách 63/5 phố Trần Quốc Vượng, tổ 12,
phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Anh Đỗ Trung K, sinh năm 1984;

Nơi cư trú và thường trú: Tổ dân phố Hoàng 14, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành
phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thu H và anh Đỗ Trung K kết hôn trên
cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm,
thành phố Hà Nội (nay là UBND phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà
Nội) ngày 19/3/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời
gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống,
cách sống, vợ chồng không hòa hợp nên thường xuyên cãi vã. Hai bên đã tìm mọi
cách để cải thiện quan hệ vợ chồng nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly
thân mỗi người ở một nơi và không còn quan tâm tới nhau. Đến nay anh, chị xác
định tình cảm, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận
tình ly hôn. Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ
chồng đoàn tụ nhưng chị H và anh K vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất
trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Trần Thu H và anh Đỗ Trung K xác định có hai
con chung là cháu Đỗ Kiến V, sinh ngày 11/8/2012, cháu Đỗ Thu T, sinh ngày
27/8/2015. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Đỗ Kiến V cho chị H nuôi
và giao cháu Đỗ Thu T cho anh K nuôi cho đến khi cháu V, cháu T đủ 18 tuổi
hoặc khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nhà đất: Chị Trần Thu H và anh Đỗ Trung K không đề nghị Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có.

[4]. Về lệ phí: Anh K tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thu H và anh Đỗ Trung K thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Trần Thu H và anh Đỗ Trung K xác định có hai con chung là cháu Đỗ Kiến V, sinh ngày 11/8/2012, cháu Đỗ Thu T, sinh ngày 27/8/2015. Giao cháu Đỗ Kiến V cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu V và giao cháu Đỗ Thu T cho anh K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu T. Chị H, anh K chăm sóc cho đến khi cháu V, cháu T đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà chung:** Chị Trần Thu H và anh Đỗ Trung K không đề nghị Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có.

- **Về lệ phí:** Anh Đỗ Trung K tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí anh K đã nộp theo biên lai số 0021370 ngày 06/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường C, Q. Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (GCNKH số 78 quyển 01 ngày 19/3/2009);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lý Kế Hiền